

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày: 17-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sang

2. Bà Lê Thị Tuyết Mai

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hạnh Nhung - là thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3- Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông Võ Thanh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 3- Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HS ngày 05/9/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ L; sinh ngày 04/7/1997; tại: Cần Thơ; nơi cư trú: E Tổ G, Khu V, phường H, thành phố Cần Thơ (Số E Tổ G, Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ cũ); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Hùng C (sống) và bà Huỳnh Thị H (sống); chồng: Nguyễn Tuấn P, sinh năm: 1989, có 04 con: lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh ngày 11/5/2024; Tiền án: không; Tiền sự: 01 lần: ngày 25/11/2024, bị Công an phường H, thành phố Cần Thơ (Công an phường H, quận C, thành phố Cần Thơ cũ) xử phạt 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 29/3/2025, Nguyễn Thị Mỹ L đi đến đầu Hẻm D, Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (nay là Hẻm D, Khu V, phường

H, thành phố Cần Thơ) để tìm người L thường gọi là “anh” (chưa xác định được nhân thân) mua hộ ma túy cho L. Khi L đến nơi, do không gặp người này nên L lấy 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) gói vào tờ vé số để dưới đường mục đích để khi người này thấy sẽ đi mua ma túy cho L như đã thỏa thuận. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, L quay lại đầu Hẻm D thì nhìn thấy có một tờ vé số được gói lại, L mở ra kiểm tra, thấy bên trong có một gói nilon chứa chất ma túy nên đã mang về nơi ở tại số E Tổ G, Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (nay là số E Tổ G, Khu V, phường H, thành phố Cần Thơ). Tại đây, L chiết ra một phần cho vào nỏ thủy tinh để sử dụng. Số ma túy còn lại L để trong gói nilon hàn kín, để vào trong hộp giấy màu trắng cất giấu trong phòng ngủ, mục đích để sử dụng tiếp.

Đến khoảng 23 giờ 30 ngày 02/4/2025, L bị lực lượng công an kiểm tra, khám xét khẩn cấp, thu giữ tang vật gồm: 01 (một) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng gắn trên bình nhựa tự chế có gắn ống hút nhựa, bên trong nỏ thủy tinh chứa chất rắn màu nâu; 02 (hai) nỏ thủy tinh bên trong không chứa gì; 01 (một) bình nhựa tự chế có gắn ống hút nhựa; 01 (một) hộp giấy màu trắng; 01 gói nilon không màu, hàn kín hai đầu, bên trong chứa các tinh thể không màu.

Tại bản kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 09/4/2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2411 gam;

- Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0930 gam (*Bút lục số 14*).

Đối với người L thường gọi là “anh” và người bán ma túy cho L, quá trình điều tra chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố C tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Tuấn P (chồng của L hiện nay) là người có hành vi quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Mỹ L vào năm 2011 khi L chưa đủ 16 tuổi, có dấu hiệu của tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Tuy nhiên, để đảm bảo quá trình giải quyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố C quyết định tách riêng hành vi này để tiếp tục điều tra, xử lý sau (*Bút lục số 82*).

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKS-CR ngày 29/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Cần Thơ đã truy tố Nguyễn Thị Mỹ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

Xét thấy, ngày 02/4/2025, Nguyễn Thị Mỹ L đã có hành vi tàng trữ 0,3341 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật

tự an toàn xã hội tại địa phương nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự vào ngày 25/11/2024 bị Công an phường H, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về vật chứng:

Gói ma túy còn lại sau giám định: đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 02 nỏ thủy tinh (bên trong không chứa gì); 01 bình nhựa tự chế có gắn ống hút nhựa; 01 hộp giấy màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi của Nguyễn Thị Mỹ L mua trái phép chất ma túy, cất giữ trong phòng ngủ nơi ở để bị cáo sử dụng, đã bị Công an phát hiện và bắt được tại Khu V, phường H, thành phố Cần Thơ vào ngày 02/4/2025, tang vật thu được là 0,3341 gam, loại Methamphetamine; hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Cần Thơ, truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, trí tuệ, nhận thức và hành vi của bị cáo. Đồng

thời, cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an, bức xúc trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy, việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy đã được nhà nước hình sự hóa và có những chế tài nghiêm khắc nhằm ngăn ngừa những hậu quả phát sinh.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có ma túy sử dụng nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự vào ngày 25/11/2024 bị Công an phường H, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Ngoài ra, đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; tuy nhiên, xét thấy, việc bị cáo cất giấu ma túy chỉ để bản thân sử dụng, không có mục đích sinh lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[7.1] Gói ma túy còn lại sau giám định: số 313G1/KL-KTHS ngày 09/4/2025, khối lượng M1 là 0,1216 gam và số 313G2/KL-KTHS ngày 09/4/2025, khối lượng M2 là 0,0412 gam: là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] 02 nỏ thủy tinh (bên trong không chứa gì); 01 bình nhựa tự chế có gắn ống hút nhựa; 01 hộp giấy màu trắng: do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên chấp nhận.

[9] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí.

[10] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Mỹ L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu huỷ: Gói ma túy còn lại sau giám định: số 313G1/KL-KTHS ngày 09/4/2025, khối lượng M1 là 0,1216 gam và số 313G2/KL-KTHS ngày 09/4/2025, khối lượng M2 là 0,0412 gam (theo kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 09/4/2025 và biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định của Phòng K Công an thành phố C); 02 nỏ thủy tinh (bên trong không chứa gì); 01 bình nhựa tự chế có gắn ống hút nhựa; 01 hộp giấy màu trắng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND KV.3- Cần Thơ;
- Phân Trại tạm giam KV. Cái Răng;
- Phòng Thi hành án dân sự KV.3- Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Trang